

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 05-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng;

Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 08 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Minh T, sinh ngày 13/3/1998 tại Nam Định;

Nơi cư trú: Khu 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tiến D, sinh năm 1967, chết năm 2008 và bà Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1971, chết năm 2000; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2017, bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi tàng trữ pháo nổ. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 20/6/2018 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

2. Trần Văn Đ, sinh ngày 22/5/2000 tại Nam Định;

Nơi cư trú: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc L, sinh năm 1974, hiện làm ruộng tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và bà Vũ Thị V, sinh năm 1978, hiện làm ruộng tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 20/6/2018 chuyển tạm

giám tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Đội 6, Đồng Lạc, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/6/2018, Hoàng Minh T ở khu 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định và Trần Văn Đ ở Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đang ở phòng nghỉ số 105, nhà nghỉ Quang Vũ, thuộc khu 2, thị trấn Q thì Nguyễn Văn N ở Đội 6, Đồng Lạc, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định dùng điện thoại có số sim 01684776893 gọi điện vào số điện thoại 0971503347 của T hỏi T mua 500.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn N đến khu vực cầu Luông, thuộc khu 2, thị trấn Q để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 16 giờ 20 phút, Nguyễn Văn N đến khu vực cầu Luông và gọi điện cho T, T nói: “Đợi em một tý”. Sau đó T đưa cho Trần Văn Đ 01 gói ma túy đá, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen đã cũ, số sim 0971503347 bảo Đ cầm gói ma túy đá ra phía sau nhà nghỉ Quang Vũ gọi điện cho N có số đuôi 893 ở nhật ký cuộc gọi bán cho N với giá 500.000 đồng, Đ đồng ý cầm điện thoại và 01 gói ma túy đá đi bán cho N, Đ sử dụng điện thoại T đưa gọi điện cho N và hẹn N ra khu vực phía sau nhà nghỉ Quang Vũ để giao dịch. Đến 16 giờ 30 phút, tại khu vực phía sau nhà nghỉ Quang Vũ, Nguyễn Văn N đi bộ đến gặp Trần Văn Đ, N đưa cho Đ 500.000 đồng, Đ cầm tiền và đưa lại cho N 01 gói ma túy đá, N vừa cầm gói ma túy đá Đ đưa thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của N 01 gói nhỏ, vỏ ni lông màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Được niêm phong ký hiệu M), N khai nhận đó là gói ma túy đá vừa mua của Đ với giá 500.000 đồng. Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái Đ đang mặc số tiền 500.000 đồng, Đ khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy đá cho N mà có và số ma túy đá Đ bán cho N là của Hoàng Minh T đưa cho Đ đi bán hộ T; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng. Tổ công tác Công an huyện N đã niêm phong vật chứng và đưa Trần Văn Đ, Nguyễn Văn N về Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Lệnh khám xét và Bắt khẩn cấp đối với Hoàng Minh T tại phòng 105 nhà nghỉ Quang Vũ, quá trình khám

xét thu giữ của Hoàng Minh T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình ga mini, 01 đầu khò lửa, 01 nắp nhựa cắm một ống thủy tinh), 01 vỏ ni lông màu trắng và 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu T).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Hoàng Minh T khai nhận: Chiều ngày 16/6/2018, T đi xe buýt từ thị trấn Q lên khu vực ngã ba đường G, xã N, huyện N, mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng và được cho thêm 01 gói Ketamine. Sau khi mua được ma túy đá T đi xe buýt về phòng 105 nhà nghỉ Quang Vũ, T chia gói ma túy đá thành 02 gói nhỏ, 01 gói T cùng Trần Văn Đ đã sử dụng hết, còn 01 gói chiều ngày 17/6/2018, T đưa cho Đ đi bán cho Nguyễn Văn N thì bị bắt giữ, đổi với gói ma túy Ketamine T cất giấu để bán kiếm lời. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mà Cơ quan Công an đã thu giữ của T gồm: 01 bình ga mini T mua ở thị trấn Quỹ N với giá 20.000 đồng, 01 đầu khò lửa do T tự chế, 01 ống thủy tinh màu trắng cắm vào một nắp nhựa là của một người đàn ông bán ma túy đá ở khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định cho T, còn 01 vỏ ni lông màu trắng chính là vỏ gói ma túy đá T và Đ đã sử dụng chiều tối ngày 16/6/2018.

Tại bản kết luận giám định số 560/GĐKTHS ngày 18/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M và mẫu bột màu trắng được niêm phong ký hiệu T gửi đến giám định đều là ma túy. Loại chất ma túy, mẫu M: Methamphetamine, khối lượng mẫu M: 0,093 gam; Mẫu T: Ketamine, khối lượng mẫu T: 0,048 gam.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo Hoàng Minh T và Trần Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể bị cáo Hoàng Minh T xếp ở vị trí số 1, bị cáo Trần Văn Đ xếp ở vị trí thứ hai của vụ án; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Minh T từ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù; xử phạt Trần Văn Đ từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo đã khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Hoàng Minh T và Trần Văn Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/6/2018, tại phòng 105 nhà nghỉ Quang Vũ, thuộc khu 2, thị trấn Q, Hoàng Minh T có hành vi đưa 0,093 gam Methamphetamine cho Trần Văn Đ và bảo Đ mang ra bán cho Nguyễn Văn N với giá 500.000 đồng để kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/6/2018, tại khu vực phía sau nhà nghỉ Quang Vũ, Trần Văn Đ có hành vi bán trái phép 0,093 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn N với giá 500.000 đồng thì bị Công an huyện N bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp tại phòng 105 nhà nghỉ Quang Vũ nơi Hoàng Minh T thuê, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N thu giữ của T 0,048 gam Ketamine là ma túy T cất giấu để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Hoàng Minh T có hành vi mua bán trái phép là 0,093 gam Methamphetamine và 0,048 gam Ketamine; Trần Văn Đ có hành vi mua bán trái phép là 0,093 gam Methamphetamine.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của dân tộc. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn ma túy, nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo Hoàng Minh T là kẻ chủ mưu, mua ma túy về để bán kiếm lời đồng thời là người trực tiếp thỏa thuận mua bán với Nguyễn Văn N nên xếp ở vị trí thứ N trong vụ án, bị cáo Trần Văn Đ

với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực nên xếp ở vị trí thứ hai của vụ án.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo Hoàng Minh T là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn, có sự ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần thiết phải cách ly để tập trung giáo dục, cải tạo các bị cáo một thời gian N định mới có đủ điều kiện cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Hoàng Minh T có bố mẹ mất sớm, bị cáo làm tự do không có thu nhập ổn định; bị cáo Trần Văn Đ hiện đang ở cùng bố mẹ, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không sở hữu tài sản lớn có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Văn N là người nghiện ma túy; ngày 17 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Văn N mua Methamphetamine của Hoàng Minh T về sử dụng, số lượng Methamphetamine nhỏ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn N là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Minh T ngày 16/6/2018 tại khu vực ngã ba đường G, xã N, huyện N, Nam Định, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy mà Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Nam Định hoàn trả lại sau giám định mẫu M: 0,056 gam Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn N và mẫu T: 0,017 gam Ketamine thu giữ của Hoàng Minh T cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình ga mini, 01 đầu khò lửa, 01 nắp nhựa cắm một ống thủy tinh) và một vỏ gói ni lông màu trắng tịch thu của Hoàng Minh T cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen đã cũ gắn số sim 0971503347 là tài sản của Hoàng Minh T đã sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Trần Văn Đ là tiền Đ bán ma túy cho Nguyễn Văn N mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại có số sim số 01684776893 của Nguyễn Văn N dùng để gọi điện mua ma túy của Hoàng Minh T ngày 17/6/2018, sau đó N đã đánh

roi mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã truy tìm, xong không thấy nên không đặt ra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh T, Trần Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Xử phạt Hoàng Minh T 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2018.

[3]. Xử phạt Trần Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2018.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Hoàng Minh T và Nguyễn Văn N mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn trả sau giám định gồm: mẫu M là 0,056 gam Methamphetamine, mẫu T là 0,017 gam Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu (Được niêm phong trong phong bì số 560/GĐKTHS ngày 18/6/2018).

- Tịch thu tiêu hủy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình ga mini, 01 đầu khò lửa, 01 nắp nhựa cắm một ống thủy tinh) và một vỏ gói ni lông màu trắng thu giữ của Hoàng Minh T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ từ Trần Văn Đ do đã bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn N mà có.

- Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen đã cũ gắn số sim 0971503347 là tài sản của Hoàng Minh T đã sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

[5]. Buộc các bị cáo Hoàng Minh T, Trần Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp

200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho biết các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Các bị cáo;
- UBND xã N;
- UBND thị trấn R;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương